TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 04-3-2020.
"*V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Dự.

2. Ông Phùng Văn Minh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Phước Mãi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 188/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Bà Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm: 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp x, xã Q, huyện T, tỉnh L.

- *Bị đơ*n: **Ông Ngô Thành Đ**, sinh năm: 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp x, xã Q, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh H và lời khai tại phiên tòa như sau: Do quen biết, bà và ông Ngô Thành Đ sống chung năm 2013, không có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/7/20xx.

Sau khi sống chung vợ chồng sống chung với mẹ ruột tại xã Q, huyện T khoảng 2 năm thì cất nhà sống riêng. Vợ chồng sống chung do không hợp tính tình và ông Đ không lo kinh tế gia đình nên thường xuyên bất đồng quan điểm, xảy ra cải nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2019 cho đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Ngô Thành Đ.

Vợ chồng con chung tên Ngô Nguyễn Phương V, sinh ngày 20/10/2014. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông Đáo cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

2/ Bị đơn ông Ngô Thành Đ xin vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 06/01/2020 có ý kiến như sau: Ông và bà Nguyễn Thị Thanh H quen biết nhau thời gian thì chung sống với nhau, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh L. Vợ chồng sống chung thời gian có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Ông xác định còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có con chung tên Ngô Nguyễn Phương V, sinh ngày 20/10/2014. Nếu Tòa án chấp nhận cho ly hôn theo yêu cầu của bà H, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ trả nợ: Không có.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An phát biểu:

- Về hình thức: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự, giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định nhưng thời hạn thụ lý vụ án chưa đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 191 và khoản 1 Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Ngô Thành Đ.

Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ngô Nguyễn Phương V, sinh ngày 20/10/2014. Ông Ngô Thành Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ trả nợ: Không có.

Do ông Ngô Thành Đ vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa: Đương sự trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H có đơn yêu cầu Toà án nhân dân huyện Tân Trụ giải quyết ly hôn với ông Ngô Thành Đ và ông Đ hiện đang cư trú tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên đây là vụ án Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Thủ tục tố tụng: Ông Ngô Thành Đ có đơn yêu cầu vắng mặt nên Tòa án đã tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Ngô Thành Đ xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh L cấp Giấy chứng nhận kết hôn số xx ngày 23/7/20xx, đây là hôn nhân hợp pháp, sẽ được giải quyết theo quy định của luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Bà H yêu cầu được ly hôn với ông Đ, vì nhận thấy rằng mâu thuẫn giữa bà và ông Đ không thể giải quyết, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/01/2020 ông Đ xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và không đồng ý ly hôn nhưng ông Đ không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông Đ lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2019 cho đến nay. Vì vậy, bà H yêu cầu được ly hôn là có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Vợ chồng có con chung tên Ngô Nguyễn Phương V, sinh ngày 20/10/2014. Bà H và ông Đ đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Xét, từ khi vợ chồng không còn chung sống với nhau thì con chung sống với bà H nên để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày của con chung Hội đồng xét xử quyết định giao con chung tên Ngô Nguyễn Phương V, sinh ngày 20/10/2014 cho bà H được trực tiếp nuôi. Do bà H không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Nghĩa vụ trả nợ: Không có.

[7] Án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; 39; 147; 228; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Ngô Thành Đ.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Ngô Nguyễn Phương V, sinh ngày 20/10/2014 cho bà Nguyễn Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ngô Thành Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

3. Án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007072 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ. Bà H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An.
-VKSND huyện Tân Trụ.
-THA DS huyện Tân Trụ.
-Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thoa